

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H.N
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 05-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H.N, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn C D.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn T L.

Bà Ngô Thị L N.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn T H là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô H Y - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H.N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn V B, sinh ngày 01/01/1986; tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp 1, xã T P 1, huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V L, sinh năm 1957 và bà Nguyễn T A, sinh năm 1962; chưa vợ, con; tiền án: không, tiền sự: ngày 13/4/2020 Công an xã T P1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 20/4/2020; nhân thân: ngày 04/6/2018 Công an huyện H.N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng các hình thức khác mà được thua bằng tiền, nộp phạt ngày 11/6/2018; bị bắt, tạm giam: không, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/11/2020 đến ngày 23/01/2021 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê H H (C G), sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp 3, xã T P1, huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Trần V H, sinh năm 1967 (có mặt).

Cư trú tại: ấp C X, xã T P1, huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Lê V T (T C E), sinh năm 1984 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp C X, xã T P 1, huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Nguyễn P H, sinh năm 1978 (có mặt).

3. Ông Phạm T T, sinh năm 1978 (có mặt).

4. Anh Nguyễn V S, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: ấp 1, xã T P1, huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp.

5. Anh Hồ V T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp 2, xã T P1, huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 20/9/2020, được tin báo của quần chúng nhân dân tại ấp 1, xã T P1, huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp có tụ điểm đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền. Công an xã T P1 kết hợp với đội Cảnh sát điều tra về tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện H.N tiến hành kiểm tra phát hiện tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức lặc tài, xiu gồm các đối tượng: Nguyễn V B, Nguyễn P H, Lê H H, Nguyễn V S, Phạm T T, Trần V H, Hồ V T, Công xã T P1 lập biên bản bắt quả tang, Nguyễn V B thừa nhận tại thời điểm bị bắt là người trực tiếp lặc tài, xiu và đồng thời thừa nhận trước đó ngày 13/4/2020 bị Công an xã T P1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Xét thấy, có dấu hiệu tội phạm Công an xã T P1 chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 03 (ba) hột xí ngầu có 06 mặt, có các chấm đỏ, đen từ 01- 06;
- 01 (một) cái chén bằng sứ hình tròn, màu trắng;
- 01 (một) hộp nhựa hình trụ, màu đỏ;
- 01 (một) tấm nhựa màu vàng có ghi chữ tài, xiu.
- Tiền Việt Nam 50.000 đồng thu tại chiếu bạc.

Trong quá trình điều tra B thừa nhận toàn bộ lúc bắt quả tang là người trực tiếp lặc tài, xiu thuê cho Lê V T, còn Lê H H là người làm vĩ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa Lê V T và Nguyễn V B. Riêng Lê H H không có mặt tại địa phương nên không đối chất được.

Trong quá trình điều tra Trần V H trình bày số tiền 900.000 đồng sẽ sử dụng vào việc đánh bạc, đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H.N.

Trong quá trình điều tra B trình bày thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng, đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H.N.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSHN ngày 27 tháng 01 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.N, tỉnh Đồng Tháp truy tố Nguyễn V B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.N giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 và áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 03 hột xí ngầu có 06 mặt, có các chấm đỏ, đen từ 01-06; 01 cái chén bằng sứ hình tròn, màu trắng; 01 hộp nhựa hình trụ, màu đỏ; 01 tấm nhựa màu vàng có ghi chữ tài, xỉu.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 50.000 đồng thu tại chiếu bạc; 900.000 đồng của Trần V H và 200.000 đồng của bị cáo B; buộc Lê H H nộp 350.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: không phát sinh, nên không đề cập.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo B khai vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 20/9/2020, bị cáo lặc tài, xỉu cho các đối tượng tham gia đặt cược, dùng 03 hột xí ngầu có 06 mặt, có các chấm đỏ, đen từ 01- 06; 01 cái chén bằng sứ hình tròn, màu trắng; 01 hộp nhựa hình trụ, màu đỏ; 01 tấm nhựa màu vàng có ghi chữ tài, xỉu làm dùng cụ đánh bạc ăn thua bằng tiền với nhau, đang lặc cho các đối tượng tham gia đặt cược thì bị Công an bắt quả tang thu tại chiếu bạc số tiền 50.000 đồng và 03 hột xí ngầu có 06 mặt, có các chấm đỏ, đen từ 01-06; 01 cái chén bằng sứ hình tròn, màu trắng; 01 hộp nhựa hình trụ, màu đỏ; 01 tấm nhựa màu vàng có ghi chữ tài, xỉu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai

của ông H, ông T, ông H có mặt tại phiên tòa và các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ. Ngày 13/4/2020 bị Công an xã T P1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 20/4/2020 nhưng chưa hết thời hiệu lại tiếp tục đánh bạc. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định.

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo B là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến đời sống, hạnh phúc gia đình có người tham gia đánh bạc, đánh bạc là tệ nạn xã hội và làm phát sinh thêm vi phạm pháp luật khác. Mặt khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, hiện nay đánh bạc diễn ra rất phổ biến, tinh vi và phức tạp bằng nhiều hình thức khác nhau, dư luận quan tâm. Nếu như không phát hiện ngăn chặn kịp thời thì hậu quả còn tiếp tục diễn ra.

[4] Tính chất mức độ phạm tội là nguy hiểm, bị cáo biết lách tài, xui cho các đối tượng tham gia ăn thua bằng tiền với nhau là vi phạm nhưng vẫn thực hiện, nhân thân bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi gây ra, để răn đe giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thành phần lao động, bà nội Nguyễn T T được Nhà nước tặng bằng khen đã góp công, góp sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về vật chứng:

Đối với số tiền 50.000 đồng khi bị bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc, liên quan đến việc phạm tội, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 03 hộp xí ngầu có 06 mặt, có các chấm đỏ, đen từ 01- 06; 01 cái chén bằng sứ hình tròn, màu trắng; 01 hộp nhựa hình trụ, màu đỏ; 01 tấm nhựa màu vàng có ghi chữ tài, xui bị cáo dùng đánh bạc, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với bị cáo B khai tham gia đánh bạc thu lợi bất chính được 200.000 đồng, buộc bị cáo nộp lại để nộp ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã nộp xong, không phải nộp tiếp.

Đối với Trần V H trình bày sử dụng số tiền 900.000 đồng tham gia đánh bạc, buộc H nộp số tiền này để nộp ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã nộp xong, không phải nộp tiếp.

Đối với Lê H H tham gia đánh bạc 100.000 đồng thắng cược được 100.000 đồng và trước đó bị cáo B cho 150.000 đồng, thu lợi bất chính là 250.000 đồng, tổng cộng 350.000 đồng, đây là tiền liên quan đến việc phạm tội, buộc H nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Hình phạt bổ sung: hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên không buộc bị cáo nộp phạt bổ sung là phù hợp.

[9] Đối với Trần V H, Lê H H tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, chưa có tiền án, tiền sự và số tiền đặt cược không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã T P1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định, cáo trạng Viện kiểm sát và tại phiên tòa không đề cập, nên không đặt ra xem xét.

[10] Đối với Lê V T, không thừa nhận thuê bị cáo B lặt tài, xỉu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H.N cho đối chất không đủ căn cứ xử lý hình sự, cáo trạng Viện kiểm sát không đề cập, nên không đặt ra xem xét.

[11] Đối với Nguyễn V S, Nguyễn P H, Phạm T T, Hồ V T đến điểm lặt tài, xỉu xem không tham gia đặt cược, cáo trạng Viện kiểm sát và tại phiên tòa không đề cập, nên không đặt ra xem xét.

[12] Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn V B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V B 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 1.150.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 hột xí ngầu có 06 mặt, có các chấm đỏ, đen từ 01-06; 01 cái chén bằng sứ hình tròn, màu trắng; 01 hộp nhựa hình trụ, màu đỏ; 01 tấm nhựa màu vàng có ghi chữ tài, xỉu.

- Buộc Lê H H nộp 350.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện H.N đang quản lý).

Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện H.N;
- CA huyện H.N;
- THADS huyện H.N;
- STP tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn C D